

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2020/HC-PT

Ngày: 10/6/2020

V/v Khiếu kiện hành vi hành chính.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Bình;

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Phương Hạnh;

Ông Nguyễn Ngọc Vân;

*Thư ký phiên tòa:* Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 285/2019/TLPT-HC ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 20/2019/HC-ST ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3806/2020/QĐPT-HC ngày 20 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đặng Văn M, sinh năm 1959; Địa chỉ: Xóm 5, (nay là thôn 1), xã N, huyện L, tỉnh H; có mặt.

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh H.

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thị Tuyết L, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh H.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Thành T, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh H (Giấy ủy quyền ngày 03/4/2019); vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh H.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Ngọc H, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh H.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đặng Công Toàn, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh H (Giấy ủy quyền số 09/GUQ ngày 17/5/2020); có mặt.

*Người kháng cáo:* Ông Đặng Văn M.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Xuất phát từ việc ông Đặng Văn M có đơn phản ánh hộ ông Nguyễn Trọng T ở xóm 2, thôn D, xã N, huyện L, tỉnh H xây cầu trái phép trên mặt kênh tiêu thoát nước. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện L, tỉnh H chỉ đạo UBND xã N, huyện L kiểm tra, xác minh và xử lý công trình vi phạm của hộ ông T. Ngày 18/4/2018 UBND xã N ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-CC ngày 24/9/2018. Gia đình ông T đã tự nguyện chấp hành tháo dỡ cầu nhưng chưa tháo dỡ hết; đến ngày 26/11/2018, hộ ông T lại tái vi phạm bắc cầu qua kênh để đi lại. Trong tháng 3/2019, UBND xã N đã bố trí lực lượng giải tỏa nhưng do nhà ông T đang ở là đất của bố mẹ để lại chưa bố trí được lối đi, anh em ông T đề nghị để lại cầu đi tạm vào nhà để gia đình tạo được lối đi mới sẽ tự tháo dỡ. Mặt khác, cây cầu được bắc lên hai bên bờ mương đã được Nhà nước xây kiên cố nên không ảnh hưởng đến dòng chảy của việc tưới tiêu. Hợp tác xã D là đơn vị sử dụng kênh mương cũng nhất trí cam kết của gia đình ông T, nên UBND xã N tạm dừng việc cưỡng chế tháo dỡ vào ngày 15/3/2019.

Ngày 08/11/2018, UBND huyện L nhận được đơn khiếu nại của ông M đề ngày 06/11/2018. Nội dung đơn ông M khiếu nại việc ông Nguyễn Ngọc H, Chủ tịch UBND xã N không thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của UBND huyện L về việc xử lý vi phạm hành chính của hộ ông Nguyễn Trọng T.

Ngày 19/11/2018, UBND huyện L ban hành Thông báo số 570/TB-UBND gửi ông Đặng Văn M về việc khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết, với lý do: Quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông M.

Ông Đặng Văn M không nhất trí với Thông báo số 570/TB-UBND, với lý do từ năm 2015 đến 2018, ông M có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo gửi UBND xã N và UBND huyện L để giải quyết việc hộ ông T tự ý xây dựng cầu trái phép trong phạm vi đất hành lang bảo vệ công trình thủy lợi và xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng dân cư xã N, trong đó có việc đóng góp của hộ gia đình ông M. Do đó, Chủ tịch UBND huyện L ban hành Thông báo số 570/TB-UBND không thụ lý đơn khiếu nại của ông M với lý do quyết định hành chính bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền lợi của ông là không đúng. Ngày 25/11/2018, ông Đặng Văn M khởi kiện yêu cầu hủy Thông báo số 570/TB-UBND ngày 19/11/2018 và buộc Chủ tịch UBND huyện L phải giải quyết đơn khiếu nại của ông theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2019/HC-ST ngày 19/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh H đã quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn M về việc yêu cầu Tòa án hủy Bản án số 570/TB-UBND ngày 19/11/2018 và buộc Chủ tịch UBND huyện L phải giải quyết đơn khiếu nại của ông Đặng Văn M theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 30/7/2019, ông Đặng Văn M có đơn kháng cáo đối với toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Đặng Văn M đề nghị hủy bản án hành chính sơ thẩm.

Đại diện theo ủy quyền của UBND xã N đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Văn M, giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm ông Đặng Văn M đề nghị thay đổi Kiểm sát viên bà Nguyễn Thị Thu Hương, với lý do bà Hương là Kiểm sát viên đã tham gia xét xử vụ án hành chính khác mà ông là người khởi kiện, có kháng cáo. Căn cứ vào Điều 45, Điều 50 Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến đề nghị thay đổi Kiểm sát viên của ông M.

[2] Ngày 25/11/2018, ông Đặng Văn M khởi kiện yêu cầu hủy Thông báo số 570/TB-UBND ngày 19/11/2018 của UBND huyện L và buộc Chủ tịch UBND huyện L phải trả lời khiếu nại đây là khiếu kiện hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án nhân dân tỉnh H thụ lý, giải quyết đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 và Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Xét nội dung kháng cáo của ông Đặng Văn M: Việc ông Nguyễn Trọng T xây cầu trên mặt kênh tiêu thoát nước đã được UBND huyện L chỉ đạo UBND xã N, huyện L kiểm tra, xác minh và xử lý vi phạm, đồng thời ra Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, Quyết định cưỡng chế buộc gia đình ông T tháo dỡ cầu. Do gia đình ông T chưa có lối đi nên Hợp tác xã D đồng ý để lại cầu cho gia đình ông T đi tạm khi nào gia đình tạo được lối đi mới sẽ tháo dỡ. Như vậy, UBND xã N đã xem xét, giải quyết theo sự chỉ đạo của UBND huyện L. Mặt khác, cây cầu được bắc lên hai bờ mương đã được xây kiên cố nên không ảnh hưởng đến dòng chảy của việc tưới tiêu, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của cộng đồng dân cư và nhất là không ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của gia đình ông Đặng Văn M. Ông M khiếu nại về việc ông Nguyễn Ngọc H là Chủ tịch UBND xã N không thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ

đạo của UBND huyện bằng văn bản về việc xử lý vi phạm hành chính đối với hộ ông Nguyễn Trọng T tự ý xây dựng cầu trái phép trong phạm vi đất hành lang bảo vệ công trình thủy lợi. Ngày 19/11/2018, UBND huyện L ban hành Thông báo số 570/TB-UBND về việc khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết vì quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông M là đúng theo quy định tại Điều 11 Luật khiếu nại năm 2011. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn M yêu cầu hủy Thông báo số 570/TB-UBND và buộc Chủ tịch UBND huyện L và phải giải quyết đơn khiếu nại của ông M là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông M.

[3] Về án phí: Ông Đặng Văn M là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, án phí và lệ phí Tòa án:

Bác yêu cầu kháng cáo của ông Đặng Văn M; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2019/HCST ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

Về án phí: Ông Đặng Văn M không phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND CC tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh H;
- TAND tỉnh H;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Lê Thị Thúy Bình**